

Bản án số: 11/2025/HSST

Ngày 17/9/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X – ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cơ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tông và ông Nguyễn Đăng Đứng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mỹ Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực x – Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Lê Ngọc Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực x – Đắk Lắk mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/9/1977; Nơi sinh: tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình); Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 01/12; Họ và tên cha: Nguyễn Viết T (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Đ (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; Có 01 con sinh năm 2002; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/01/2025, bị Công an thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk) ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 04/02/2025.

Bị cáo Nguyễn Văn B bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2025 tại Phân trại tạm giam Khu vực 3 - Trại tạm giam số 2 thuộc Công an tỉnh Đ.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam Khu vực 3 - Trại tạm giam số 2 thuộc Công an tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk.

Có mặt tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 35 phút ngày 22/5/2025, Công an phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (nay là Công an phường H, tỉnh Đắk Lắk) tuần tra trên đường phát hiện Nguyễn Văn B có biểu hiện sử dụng chất ma túy nên mời về trụ sở Công an phường H kiểm tra. Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Bích dương tích với chất ma túy loại Methamphetamine (Ma túy đá).

Quá trình làm việc, Nguyễn Văn B tự nguyện khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 21/5/2025, B đến khu vực đường ray tàu hỏa thuộc phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk) gặp đối tượng tên R (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua bì ma túy đá với giá 700.000 đồng, R đồng ý. B đứng đợi, R điều khiển xe mô tô đi lấy ma túy, khoảng 30 phút sau Rum quay lại bán cho B 01 bì ma túy đá, B đưa tiền mặt cho Rum 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B đem về nhà tại khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (nay là khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk) cất giấu trên đầu tủ gỗ tại phòng chứa đồ, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, B lấy một ít ma túy đá và dụng cụ sử dụng đem vào nhà vệ sinh sử dụng bằng hình thức hút, số ma túy còn lại B tiếp tục cất giấu trên đầu tủ gỗ trong phòng chứa đồ để sử dụng tiếp. Lúc 16 giờ 30 phút ngày 22/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P (nay là tỉnh Đắk Lắk) khám xét chỗ ở của B thu giữ 01 bì nilon trong suốt, kích thước (04x03)cm bên trong có chứa chất ma túy và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 360/KLGD-KTHS ngày 28/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh P (nay là tỉnh Đắk Lắk) kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P (nay là tỉnh Đắk Lắk) gửi giám định có khối lượng 0,263 gam là ma túy loại Methamphetamine. Chất màu trắng xám bám dính trong ống thủy tinh là ma túy loại Methamphetamine, vì lượng bám dính ít nên không xác định được khối lượng.

Vật chứng vụ án đang tạm giữ:

- 0,243 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.
- 01 chai nhựa màu trắng đỏ có chữ Sting có nắp đậy, đường kính nắp 2,5cm, trên nắp có đục 02 lỗ tròn đường kính 0,5cm; 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh dài 07cm đường kính 0,5cm; một đầu ống thủy tinh có hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong bám dính chất màu trắng xám là ma túy loại Methamphetamine; 01 lỗ gắn ống nhựa màu xanh trắng dài 23,5cm.
- 01 bật lửa kích thước (7,5 x 02 x 0,7)cm có chữ VIWAX và 01 bật lửa màu trắng xanh, kích thước (8,5 x 02 x 1,5)cm có phần đánh lửa bị tháo rời.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKSKV12 ngày 26/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, thừa nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng tội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà là vợ của bị cáo B nhưng việc bị cáo B mua, sử dụng và cất giữ ma túy trong nhà bà không

hề hay biết do chồng bà cố tình cất giấu, cho đến khi công an khám xét nhà đưa ra bì nhỏ xíu và nói là ma túy bà mới thấy và biết, còn trước đó bà không hề hay biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Đắk Lắk thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại Cáo trạng số 07/CT-VKSKV12 ngày 26 tháng 8 năm 2025 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/5/2025. Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 0,243 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

- 01 chai nhựa màu trắng đỏ có chữ Sting có nắp đậy, đường kính nắp 2,5cm, trên nắp có đục 02 lỗ tròn đường kính 0,5cm; 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh dài 07cm đường kính 0,5cm, một đầu ống thủy tinh có hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong bám dính chất màu trắng xám là ma túy loại Methamphetamine; 01 lỗ gắn ống nhựa màu xanh trắng dài 23,5cm.

- 01 bật lửa kích thước (7,5 x 02 x 0,7)cm có chữ VIWAX và 01 bật lửa màu trắng xanh, kích thước (8,5 x 02 x 1,5)cm có phần đánh lửa bị tháo rời.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo B thống nhất về tội danh và mức hình phạt Kiểm sát viên đã luận tội đối với bị cáo, không có tranh luận gì.

Nói lời sau cùng: Bị cáo B tỏ ra ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, phấn đấu trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực x - tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phiên tòa trực tuyến được tiến hành bảo đảm đúng quy định tại Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội và hướng dẫn của Toà án nhân dân tối cao.

[3] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai nhận của bị cáo B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, bản kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội, phù hợp với vật chứng thu giữ được đủ cơ sở khẳng định ngày 21/5/2025 bị cáo Nguyễn Văn B cất giấu trên đầu tủ gỗ ở phòng chứa đồ tại nhà ở khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk 0,263 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng nên hành vi của bị cáo B đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng số 07/CT-VKSKV12 ngày 26/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Đắk Lắk truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Với tính chất, hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu ma túy là sai, bị cáo đã có một tiền sự, ngày 24/01/2025 bị Công an thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk) ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 04/02/2025 nhưng bị cáo không lấy làm bài học để tu tâm dưỡng tính mà còn tiếp tục sử dụng và cất giấu để tiếp tục sử dụng ma túy làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe bản thân, kinh tế gia đình và gây ảnh hưởng xấu cho xã hội nên nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Sau khi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nên bị cáo đã tự chủ động khai báo về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra, xét xử, bị cáo rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Đối tượng tên R đã bán ma túy cho bị cáo chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Vợ bị cáo là bà Nguyễn Thị H không biết việc bị cáo cất giấu ma túy trong nhà, nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng, đồ vật liên quan: Đối với vật chứng gồm: 0,243 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 chai nhựa màu trắng đỏ có chữ Sting có nắp đậy, đường kính nắp 2,5cm, trên nắp có đục 02 lỗ tròn đường kính 0,5cm; 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh dài 07cm đường kính 0,5cm, một đầu ống thủy tinh có hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong bám dính chất màu trắng xám là ma túy loại Methamphetamine; 01 lỗ gắn ống nhựa màu xanh trắng dài 23,5cm; 01 bật lửa kích thước (7,5 x 02 x 0,7) cm có chữ VIWAX và 01 bật lửa màu trắng xanh, kích thước (8,5 x 02 x 1,5) cm có phần đánh lửa bị tháo rời là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn B không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 02 (H1) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/5/2025. Phạt bổ sung: Không.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy đối với: 0,243 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 chai nhựa màu trắng đỏ có chữ Sting có nắp đậy, đường kính nắp 2,5cm, trên nắp có đục 02 lỗ tròn đường kính 0,5cm; 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh dài 07cm đường kính 0,5cm, một đầu ống thủy tinh có hình cầu đường kính 1,5cm, bên trong bám dính chất màu trắng xám là ma túy loại Methamphetamine; 01 lỗ gắn ống nhựa màu xanh trắng dài 23,5cm; 01 bật lửa kích thước (7,5 x 02 x 0,7)cm có chữ VIWAX và 01 bật lửa màu trắng xanh, kích thước (8,5 x 02 x 1,5)cm có phần đánh lửa bị tháo rời.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ với Phòng thi hành án dân sự khu vực x tỉnh Đắk Lắk).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực x;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

